CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÔNG BÉ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: …/TTr -HĐQT	*Chơn Thành, ngày ..... tháng 10 năm 2026*

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần cao su Sông Bé

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026
Công ty cổ phần cao su Sông Bé.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH15 ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, được sửa đổi bổ sung bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Sông Bé;

Căn cứ Quy chế hoạt động hiện hành của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Sông Bé;

Căn cứ tình hình thực tế về quản trị và nhu cầu nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị công ty.

Thực hiện điểm l khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp: Đại hội đồng cổ đông có quyền *"Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát"*.

Trên cơ sở cập nhật những thay đổi của luật doanh nghiệp, những quy định mới pháp luật hiện hành có liên quan và để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (*có phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động HĐQT chi tiết kèm theo*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Quy chế hoạt động mới (*đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua*) và ký ban hành để chính thức có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- Đại hội đồng cổ đông;	**CHỦ TỊCH**
- Hội đồng quản trị;	
- Lưu: VT.	

CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU SÔNG BÉ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÔNG BÉ
(Kèm theo Tờ trình số...../TTr-HĐQT, ngày 28 tháng 10 năm 2026)

Ghi chú:
+ Các Điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi.
+ Phần gạch ngang (~~như này~~) là nội dung bãi bỏ.
+ Phần chữ in đậm gạch chân (**<u>như này</u>**) là phần được đề xuất sửa đổi, bổ sung.

Điều sửa đổi, bổ sung	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý
	Chương II. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
Khoản 1 Điều 5	**Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng Quản trị** 1..... ~~Cơ cấu Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và các thành viên không điều hành. Tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên không điều hành để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản~~	**Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng Quản trị** 1..... **<u>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của công ty đại chúng phải đảm bảo quy định sau:</u>** **<u>a) Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03</u>**	Nghị định 245/2025 Sửa đổi bổ sung Khoản 2 Điều 276 Nghị định 155/2020.

	~~trị~~	**đến 05 thành viên;** **b) Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;** **c) Có tối thiểu 03 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.".**	
Điểm c khoản 1 Điều 6	**Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng Quản trị** 1…… c) Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty ~~có thể~~ đồng thời là thành viên Hội đồng Quản trị 05 ~~của~~ công ty khác	**Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng Quản trị** 1…….. c) Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty **đại chúng chỉ được** đồng thời là thành viên Hội đồng Quản trị **hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa** 05 công ty khác	Nghị định 245/2025 Bổ sung khoản 3 Điều 275 Nghị định 155/2020. *"3. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.".*
	Chương III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
	Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội	**Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị** 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội	

	đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: ……	đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: ……..	
Điểm n khoản 2 Điều 11	n) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục ~~trả cổ tức~~ hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;	n) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục **thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua** hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;	Nghị định 245/2025 Bổ sung khoản 10 sau Khoản 9 Điều 278 nghị định 155/2020.
Bổ sung điểm r khoản 2 Điều 11		**r) Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty"**	Nghị định 245/2025 sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 278 Nghị định 155/2020.
	3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ- CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Báo cáo gồm các nội dung	3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ- CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Báo cáo gồm các nội dung	
Bổ sung điểm g khoản 3 Điều 11	……..	……	
	Chưa quy định	**g. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt**	Nghị định 245/2025 bổ sung khoản 4 Điều 280 Nghị định 155/2020.

		<u>động của Hội đồng quản trị (đối với công ty niêm yết)</u>	
	Chương IV. CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
Điểm i Khoản 1, Điều 19	**Điều 19. Biên bản họp Hội đồng Quản trị** 1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác.Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài.Biên bản họp Hội đồng quản trị phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau đây: ..... i) Họ, tên, chữ ký của tất cả thành viên hoặc đại diện theo uỷ quyền dự họp. ~~Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 điều này thì biên bản này có hiệu lực.~~	**Điều 19. Biên bản họp Hội đồng Quản trị** 1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác.Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài.Biên bản họp Hội đồng quản trị phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau đây: ..... i) Họ, tên, chữ ký của tất cả thành viên hoặc đại diện theo uỷ quyền dự họp. **<u>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký</u>**	Bổ sung nội dung"*Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp... theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan"* theo quy định

		biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với Công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan	tại khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15.